

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2022/HSST

Ngày 29/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trường;
2. Bà Võ Thị Trúc Mai.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HS ngày 15/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Bảo N (tên gọi khác: B); giới tính: Nam; sinh ngày 14/4/2003 tại Quảng Trị; nơi ĐKKHTT: Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố H, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng D, sinh năm: 1963, hiện cư trú tại thành phố Hồ Chí Minh và con bà Hoàng Thị H; sinh năm 1973, nghề nghiệp: buôn bán, hiện cư trú tại: Khu phố H, Phường B, thành phố Đ; gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con út; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

2. Trương Quốc L; giới tính: Nam, sinh ngày 16/3/2003 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố H, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không có; con ông: Trương Văn L, sinh năm: 1974, nghề nghiệp: Lái xe và con bà Trương Thị Th; sinh năm 1982, nghề nghiệp: buôn bán; gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

3. Phan Tấn T (tên gọi khác: G); giới tính: Nam; sinh ngày 02/12/2003 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố S, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không có; con ông: Phan Tấn T, sinh năm: 1964, hiện trú tại: L, Quảng Ngãi và con bà Lương Thị Phương T1; sinh năm 1973, nghề nghiệp: buôn bán; bị cáo là con duy nhất trong gia đình, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 27/4/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Nghĩa An, có mặt.

4. Lê Trọng N1 (tên gọi khác: C); giới tính: Nam; sinh ngày 26/5/2003 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố S, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không có; con ông: Lê Thanh Ch, sinh năm: 1972 và con bà Nguyễn Thị Tường L; sinh năm 1972, nghề nghiệp: buôn bán; gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con út; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

5. Hoàng Ngọc T1; giới tính: Nam; sinh ngày 29/01/1997 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, Phường G, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Ngọc Đ, sinh năm: 1968, nghề nghiệp: buôn bán và con bà Hoàng Thị Thu L; sinh năm 1973, nghề nghiệp: buôn bán; gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con út; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

6. Võ Văn P (tên gọi khác: Đ); giới tính: Nam; sinh ngày 17/4/2003 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố S, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không có; con ông: Võ Văn Th, sinh năm: 1975 và con bà Nguyễn Thị Diệu L; sinh năm 1976, nghề nghiệp: buôn bán; gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con út; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn A, xã Th, huyện C, tỉnh Quảng Trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Mai Phúc B, sinh năm 2000; Địa chỉ: Khu phố M, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Đông Ph, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn K1, xã Th, huyện C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 20/11/2021, Hoàng Bảo N, Trương Quốc L, Lê Trọng N1, Võ Văn P, Phan Tấn T, Hoàng N và Đoàn Thanh B1 đến quán Vua Nướng thuộc Khu phố 5, Phường 1, thành phố Đông Hà để uống bia tại tầng 1. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Hoàng Bảo N đi vệ sinh thì bị một nam thanh niên ngồi trên bàn tầng 2 của quán ném một viên đá lạnh xuống trúng vào đầu, dẫn đến mâu thuẫn giữa nhóm của Bảo N và nhóm khách ngồi ở bàn trên tầng 2. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của Bảo N thanh toán tiền ra về thì có một nam thanh niên ngồi ở bàn trên tầng 2 có những lời nói thách thức gây sự đánh nhau nên Bảo N nói về quán bán thẻ Game số 152 đường Nguyễn Trãi thuộc Khu phố 4, phường 1, thành phố Đông Hà để lấy hung khí lên đánh nhóm thanh niên kia. Lúc này, Hoàng N và Đoàn Thanh B1 không đi theo mà bỏ về nhà. Khi đến quán bán thẻ Game, Bảo N đi vào quán gặp Hoàng Ngọc T và nói với T là có người dọa đánh mình rồi rủ T cùng đi, thì T đồng ý. Hoàng Bảo N đi vào trong quán lấy hai cây gậy bóng chày bằng kim loại. Sau đó, Bảo N, T, P, T, L và Trọng N1 quay lại quán Vua Nướng. Khi nhóm của Bảo N quay lại trước quán Vua Nướng thì nhìn thấy anh Nguyễn Thanh H vừa đi từ trên tầng 2 của quán xuống. ngay lập tức Trương Quốc L dùng mũ bảo hiểm đánh vào vùng đầu của anh H, Bảo N cầm 01 cây gậy bóng chày đánh vào vùng vai, T dùng vỏ chai bia ném về phía anh H nhưng không trúng. Trọng N1 nhặt một hòn đá định ném anh H nhưng thấy đông người lộn xộn nên thả đá xuống nền nhà. Sau đó Trọng N1 cùng với Tấn T dùng tay, chân đánh vào người anh H. Võ Văn P cũng xông vào nhưng do đông người và thấy anh H đã nằm gục trên sàn nên chưa kịp đánh. Hoàng Ngọc T1 cầm gậy bóng chày định xông vào đánh anh H thì gặp anh Mai Phúc B là người quen của T cũng là bạn của anh H nên dừng lại nói chuyện, và anh B cho anh T1 biết là đã đánh nhầm người. T1 liền nói với cả nhóm đã đánh nhầm người, cả nhóm dừng lại rồi ra về.

Hậu quả: Anh Nguyễn Thanh H bị thương phải vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị để điều trị đến ngày 29/11/2021 thì ra .

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/TgT ngày 13/12/2021 của T tâm Pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Xuất huyết dưới nhện thái dương trái; ổ dập não xuất huyết thái dương trái không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh H do thương tích gây nên hiện tại là 13%. Tổn thương trên do vật tày tác động trực tiếp.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- + 02 gậy bóng chày bằng kim loại, màu đen, hình dạng gậy đánh bóng chày, trên thanh gậy có dòng chữ BAT màu trắng, kích thước dài 70cm;
- + 05 mảnh vỏ mũ bảo hiểm, nhãn hiệu Nón Sơn, màu vàng nhạt, không rõ hình dạng, kích thước và miếng xốp lót đệm phía trong mũ, màu trắng;
- + 01 viên đá bê tông không rõ hình dạng, kích thước;
- + 05 mảnh vỏ chai bia bằng thủy tinh, nhãn hiệu bia Việt, không rõ hình dạng, kích thước.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKSDH ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố các bị cáo Hoàng Bảo N, Võ Văn P, Lê Trọng N1, Trương Quốc L, Phan Tấn T và Hoàng Ngọc T1 về tội: “*Cố ý gây thương tích*”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134, được dẫn chiếu tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Bảo N, Trương Quốc L, Phan Tấn T, Lê Trọng N1, Hoàng Ngọc T và Võ Văn P phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”

Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134, dẫn chiếu theo điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Hoàng Bảo N từ 15 tháng đến 18 tháng tù,

Trương Quốc L từ 13 tháng đến 16 tháng tù

Lê Trọng N1 từ 10 tháng đến 13 tháng tù

Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134, dẫn chiếu theo điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 101 và Khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt: Phan Tấn T từ 07 tháng đến 10 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 12 (*Mười hai*) tháng tù tại Bản án số 36/2022/HSST ngày 27/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134, dẫn chiếu theo điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Hoàng Ngọc T1 từ 21 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng từ 05 đến 10%.

Võ Văn P từ 18 tháng đến 21 tháng tù cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng từ 05 đến 10%.

Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 02 gậy bằng kim loại, màu đen, hình dạng gậy đánh bóng chày, trên thanh gậy có dòng chữ BAT màu trắng, kích thước dài 70cm; 05 mảnh vỡ mũ bảo hiểm, nhãn hiệu Nón Sơn, màu vàng nhạt, không rõ hình dạng, kích thước và miếng xốp lót đệm phía trong mũ, màu trắng; 01 viên đá bê tông không rõ hình dạng, kích thước; 05 mảnh vỡ chai bia bằng thủy tinh, nhãn hiệu bia Việt, không rõ hình dạng, kích thước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[[2]Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 20/11/2021, Hoàng Bảo N, Trương Quốc L, Phan Tấn T, Lê Trọng N1, Hoàng Ngọc T1 và Võ Văn P đã có hành vi dùng hung khí đánh vào vùng đầu (thái dương trái) của Nguyễn Thanh H là người không quen biết, không có mâu thuẫn, xích mích với các bị cáo. Thương tích gây nên cho anh H theo kết luận giám định của T tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Trị là tỷ lệ thương tật 13%. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134, dẫn chiếu theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố hành vi của bị cáo có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.*

[3] Xét về tính chất hành vi, vai trò của các bị cáo: Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện phạm tội một cách cố ý. Các bị cáo cùng nhau chuẩn bị hung khí. Và, mặc dù không xác định được bị hại có mâu thuẫn gì với mình hay không nhưng các bị cáo đã dùng hung khí cùng nhau xông vào đánh một người gây tổn hại sức khỏe cho bị hại 13% là hết sức nguy hiểm; các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn xã hội, cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm minh với mức án tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả do bị cáo gây ra.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng với tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhau, không có sự cấu kết chặt chẽ khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Hoàng Bảo N là người khởi xướng, chuẩn bị hung khí để đánh nhau và là người trực tiếp thực hành nên được xác định vai trò là người khởi xướng, đầu vụ. Trương Quốc L là người thực hiện hành vi rất nguy hiểm, là người trực tiếp gây ra phần lớn thương tích cho bị hại nên được xác định là người thực hành có vai trò tích cực nhất. Phan Tấn T dùng hung khí là chai thủy tinh để ném vào bị hại (mặc dù không trúng); Lê Trọng N1 định dùng đá để ném vào bị hại nhưng vì đông người nên đã dừng lại, sau đó cùng với Tài dùng tay, chân đánh bị hại là những người giúp sức thực hành, trong đó tính chất nguy hiểm của Phan Tấn

T có cao hơn Lê Trọng N1. Hoàng Ngọc T1 và Võ Văn P cùng chuẩn bị hung khí, cũng xông vào định đánh bị hại nhưng do có nhiều người đánh nên chưa thực hiện được hành vi đánh bị hại. Như vậy, T1 và P đều là người giúp sức về mặt tinh thần cho các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội. Hoàng Ngọc T1 phát hiện việc đã đánh nhầm người và nói với các bị cáo khác dừng lại đã góp phần ngăn chặn một phần thiệt hại xảy ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này, Hoàng Bảo N là người khởi xướng việc chuẩn bị hung khí và để đánh nhau nhưng chỉ trực tiếp rủ rê đối với Hoàng Ngọc T1 và Võ Văn P, còn những bị cáo khác Bảo N chỉ nói chung chung, không trực tiếp rủ rê từng người cụ thể cũng không yêu cầu mọi người phải tham gia, (trong đó có Hoàng N và Đoàn Thanh B1 không tham gia), nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với việc Phan Tấn T thực hiện hành vi phạm tội.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại toàn bộ chi phí điều trị với tổng số 12.000.000 đồng, bị hại có đơn xin bãi nại cho các bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo Lê Trọng N1 được chính quyền địa phương xác nhận có hoàn cảnh khó khăn, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Riêng bị cáo T có bố là thương binh nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi phạm tội Phan Tấn T dưới 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự để xem xét về hình phạt cho bị cáo theo chính sách hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Đồng thời bị cáo T cũng là người có nhân thân xấu, hiện đang chấp hành án phạt tù nên cần áp dụng Khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù tại Bản án số 36/2022/HSST ngày 27/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2021.

Các bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 01 đến 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho các bị cáo.

Hoàng Ngọc T1 và Võ Văn P giữ vai trò giúp sức về mặt tinh thần, thứ yếu, không trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết buộc các bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

Cần tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với các bị cáo Hoàng Bảo N, Trương Quốc L và Lê Trọng N1.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thanh H không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét

[6] *Về xử lý vật chứng*: 02 gậy bằng kim loại, màu đen, hình dạng gậy đánh bóng chày, trên thanh gậy có dòng chữ BAT màu trắng, kích thước dài 70cm; 05 mảnh vỡ mũ bảo hiểm màu vàng nhạt, không rõ hình dạng, kích thước và miếng xốp lót đệm phía trong mũ, màu trắng, 01 viên đá bê tông không rõ hình dạng, kích thước, 05 mảnh vỡ chai bia bằng thủy tinh, nhãn hiệu bia Việt, không rõ hình dạng, kích thước là công cụ, phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy;

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Hoàng Bảo N** (*tên gọi khác: B*), **Trương Quốc L**, **Phan Tấn T** (*tên gọi khác: G*), **Lê Trọng N1** (*tên gọi khác: C*), **Hoàng Ngọc T1** và **Võ Văn P** (*tên gọi khác: Đ*) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

- Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 134 dẫn chiếu theo điểm a, i Khoản 1 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ **Hoàng Bảo N** (*tên gọi khác: B*): **17** (*Mười bảy*) tháng tù.

+ **Trương Quốc L**: **15** (*Mười lăm*) tháng tù.

+ **Lê Trọng N1** (*tên gọi khác: C*): **09** (*Chín*) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày chấp hành án.

- Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 134 dẫn chiếu theo điểm a, i Khoản 1 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Khoản 1 Điều 54; Điều 91; Khoản 1 Điều 101 và Khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Phan Tấn T** (*tên gọi khác: G*): **07** (*Bảy*) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 12 (*Mười hai*) tháng tù tại Bản án số 36/2022/HSST ngày 27/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **19** (*Mười chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2021.

- Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 134 dẫn chiếu theo điểm a, i Khoản 1 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Khoản 1 Điều 54 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ **Hoàng Ngọc T1**: **21** (*Hai mươi mốt*) tháng cải tạo không giam giữ và buộc phải thực hiện nghĩa vụ khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng.

Giao bị cáo Hoàng Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường Đông Giang, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục trong thời gian bị phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đông Giang, thành phố Đông Hà trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

+ **Võ Văn P** (tên gọi khác: Đ): **21** (Hai mươi một) tháng cải tạo không giam giữ và buộc phải thực hiện nghĩa vụ khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng.

Giao bị cáo Võ Văn P cho Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục trong thời gian bị phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đông Hà trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu và tiêu hủy 02 gậy bằng kim loại, màu đen, hình dạng gậy đánh bóng chày, trên thanh gậy có dòng chữ BAT màu trắng, kích thước dài 70cm; 05 mảnh vỡ mũ bảo hiểm màu vàng nhạt, không rõ hình dạng, kích thước và miếng xốp lót đệm phía trong mũ, màu trắng; 01 viên đá bê tông không rõ hình dạng, kích thước; 05 mảnh vỡ chai bia bằng thủy tinh, nhãn hiệu bia Việt, không rõ hình dạng, kích thước. (Vật chứng hiện có tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 23/5/2022)

3. *Về án phí*: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương